

Số: 113/KH-UBND

Long Khánh, ngày 23 tháng 01 năm 2025

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Đề án phát triển khoa học và ứng dụng, chuyển giao công nghệ thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Long Khánh.

Thực hiện Kế hoạch số 375/KH-UBND ngày 05/12/2024 của UBND tỉnh Đồng Nai về triển khai thực hiện Đề án phát triển khoa học và ứng dụng, chuyển giao công nghệ thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Long Khánh; UBND thành phố xây dựng kế hoạch như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

Triển khai, cụ thể hóa đầy đủ các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp; phân công trách nhiệm cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cấp, các ngành đảm bảo tính chủ động phối hợp, triển khai đồng bộ, kịp thời các giải pháp, chính sách, cơ chế gắn với kiểm tra, đánh giá theo định kỳ, phấn đấu thực hiện hoàn thành mục tiêu về Phát triển khoa học và ứng dụng, chuyển giao công nghệ thúc đẩy kinh tế tuần hoàn (KTTH) trong nông nghiệp theo Quyết định số 540/QĐ-TTg ngày 19/6/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Phát triển khoa học và ứng dụng, chuyển giao công nghệ thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp đến năm 2030.

##### 2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện được tổ chức một cách đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đạt hiệu quả.

#### II. Mục tiêu

##### 1. Mục tiêu chung

Phát triển kinh tế tuần hoàn (KTTH) trong nông nghiệp dựa trên cơ sở đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật, công nghệ, tiên tiến để nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực trong nông nghiệp, gia tăng giá trị nông sản, tăng tỷ lệ phụ phẩm nông nghiệp được tái sử dụng, tái chế, bảo vệ môi trường, tạo việc làm, thúc đẩy quá trình chuyển đổi nông nghiệp xanh, phát thải thấp.

##### 2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Ít nhất 20% nhiệm vụ khoa học công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp được nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao phục vụ phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp.

- Trong lĩnh vực trồng trọt, 50% phụ phẩm của các mặt hàng chủ lực được xử lý và tái chế, tái sử dụng, trong đó 80% rơm rạ được áp dụng công nghệ được thu gom và tái sử dụng.

- Trong lĩnh vực chăn nuôi, 60% hộ gia đình và 100% trang trại áp dụng các công nghệ và kỹ thuật xử lý chất thải chăn nuôi và được tái sử dụng.

- Xây dựng, hoàn thiện và đưa vào áp dụng các quy trình quản lý, sử dụng chất thải và tái chế, tái sử dụng các phụ phẩm cho các mặt hàng chủ lực.

- 100% cán bộ khuyến nông, tổ khuyến nông cộng đồng được tập huấn các quy trình xử lý, tái chế chất thải, phụ phẩm đối với các sản phẩm nông nghiệp chủ lực.

- 80% trang trại và 50% hợp tác xã được tiếp cận với các quy trình quản lý, sử dụng chất thải và tái chế, tái sử dụng các phụ phẩm, các công nghệ xử lý chất thải và tái chế phụ phẩm trong nông nghiệp.

- Việc áp dụng công nghệ Kinh tế tuần hoàn trong các trang trại, hợp tác xã, doanh nghiệp giúp tăng ít nhất 20% giá trị gia tăng trong chuỗi ngành hàng nông sản.

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP.**

#### **1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân, doanh nghiệp về phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp**

a) Tổ chức các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm về sản xuất nông nghiệp tuần hoàn cho các cơ quan quản lý, doanh nghiệp và người dân để chuyển đổi tư duy từ sản xuất truyền thống phụ thuộc các yếu tố đầu vào, chưa quan tâm đến nguồn phụ phẩm và môi trường sang sản xuất theo mô hình kinh tế tuần hoàn, tái sử dụng tài nguyên hiệu quả và bền vững.

b) Tập trung phổ biến chủ trương, quy định của pháp luật, chính sách khuyến khích mô hình nông nghiệp tuần hoàn và định hướng phát triển nông nghiệp tuần hoàn; các thông tin, công nghệ, tiến bộ kỹ thuật, quy trình sản xuất nông nghiệp theo chu trình tuần hoàn khép kín, phụ phẩm được tái sử dụng, không thải ra môi trường.

c) Tổ chức các hội nghị, hội thảo, diễn đàn, các buổi tọa đàm, đối thoại để người dân, doanh nghiệp trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về sản xuất nông nghiệp tuần hoàn với các chuyên gia, nhà khoa học, cơ quan quản lý nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết và khả năng ứng dụng nông nghiệp tuần hoàn trong sản xuất.

d) Vận động các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại tổ chức sản xuất quy mô lớn, theo hướng hợp tác, liên kết; gắn sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông - lâm - thủy sản gắn với phát triển kinh tế tuần hoàn.

đ) Tổ chức các chương trình khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp để thu hút doanh nghiệp và các tổ chức tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư khoa học công nghệ, nhất là nguồn nhân lực trẻ, có tiềm năng tham gia phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp.

e) Phổ biến, nhân rộng các mô hình phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp có hiệu quả kinh tế cao, mô hình sản xuất nông nghiệp bền vững.

## **2. Xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp tuần hoàn**

a) Thực hiện thí điểm xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất tuần hoàn, mô hình thu gom, xử lý, tái sử dụng phụ phẩm nông nghiệp từ trồng trọt, chăn nuôi, sơ chế chế biến nông sản làm phân bón hữu cơ, thức ăn chăn nuôi, nhiên liệu, thực phẩm... gắn với liên kết chuỗi giá trị khép kín từ sản xuất - chế biến - tiêu thụ sản phẩm cho một số sản phẩm nông nghiệp chủ lực, tiềm năng, lợi thế của thành phố.

b) Xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất hữu cơ gắn với truy xuất nguồn gốc và liên kết chuỗi giá trị (mô hình sản xuất cây trồng chủ lực của thành phố theo hướng hữu cơ; dự án xây dựng các chuỗi liên kết sản xuất, sơ chế và tiêu thụ sản phẩm hữu cơ; mô hình thí điểm sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh từ phụ phẩm nông nghiệp; mô hình tưới tiên tiến tiết kiệm nước;...),

c) Đầu tư phát triển dự án sản xuất nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn thông qua thực hiện Đề án phát triển sản xuất nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2030 được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai phê duyệt tại Quyết định số 2327/QĐ-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2023.

d) Hàng năm, tổ chức hội nghị đánh giá kết quả các mô hình để làm cơ sở nhân rộng cho các giai đoạn tiếp theo.

## **3. Đào tạo tập huấn phát triển nguồn nhân lực về kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp**

a) Thực hiện tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai thực hiện Chương trình kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp cho cán bộ ngành nông nghiệp, người sản xuất phục vụ phát triển mô hình kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp, nhất là trên các sản phẩm nông nghiệp chủ lực, sản phẩm tiềm năng của địa phương.

b) Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng kinh doanh nông sản cho các chủ thể tham gia kênh tiêu thụ nông sản nhằm nâng cao trình độ, kinh nghiệm, kỹ năng quản trị, kinh doanh nông sản; sản xuất nông sản bảo đảm các quy định trong nước và quốc tế về an toàn thực phẩm; ứng dụng công nghệ cao, truy xuất nguồn gốc trong sản xuất cho các chủ thể tham gia kênh tiêu thụ nông sản.

c) Tổ chức tập huấn đội ngũ cán bộ quản lý doanh nghiệp, quản lý sản xuất và công nhân kỹ thuật trình độ cao để đáp ứng yêu cầu vận hành các dây chuyền thiết bị hiện đại, công nghệ tiên tiến; tổ chức tập huấn kiến thức về kỹ thuật sản xuất, chế biến, bảo quản rau quả, vệ sinh an toàn thực phẩm cho đội ngũ công nhân trực tiếp sản xuất tại cơ sở.

d) Triển khai thực hiện lồng ghép hiệu quả chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn kết hợp với kiến thức về kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, nông nghiệp bền vững thích ứng với biến đổi khí hậu. Tổ chức tham quan, học tập kinh nghiệm, nâng cao năng lực, kinh nghiệm, kỹ năng cho cán bộ quản lý,

doanh nghiệp, Hợp tác xã, tổ hợp tác và người dân về xây dựng và phát triển sản xuất nông nghiệp tuần hoàn hiệu quả để áp dụng vào thực tế sản xuất.

#### **4. Đẩy mạnh chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, khoa học công nghệ trong phát triển nông nghiệp tuần hoàn**

a) Công nghệ tái chế, tái sử dụng các phụ phẩm, chất thải từ sản xuất, chế biến các ngành lĩnh vực nông nghiệp và thực phẩm.

- Lĩnh vực trồng trọt:

+ Công nghệ tái chế, sử dụng phụ phẩm ngành sản xuất lúa gạo (rơm rạ, vỏ trấu, cám) thành các sản phẩm giá trị gia tăng: Phân bón, thức ăn chăn nuôi, giá thể trồng nấm, đệm lót sinh học,..

+ Công nghệ tái chế, sử dụng phụ phẩm trong ngành sản xuất cây ăn trái (vỏ, cùi, hạt, phần thức ăn thừa trong chế biến, lá và thân cây) làm phân bón, than sinh học, dược phẩm, thực phẩm, thức ăn chăn nuôi...

- Lĩnh vực chăn nuôi: Gắn công tác quản lý môi trường chăn nuôi và tổng đàn vật nuôi. Quản lý chất thải, nước thải theo các quy chuẩn kỹ thuật. Tuyên truyền, tập huấn thực hiện các quy định về môi trường; hướng dẫn người chăn nuôi áp dụng các biện pháp xử lý môi trường hiệu quả như: Áp dụng các biện pháp xử lý chất thải, nước thải, môi trường chăn nuôi như sử dụng đệm lót sinh học, hầm biogas, xây dựng công trình xử lý nước thải chăn nuôi, đảm bảo xử lý nước thải đạt quy chuẩn môi trường...; mật độ nuôi phù hợp với quy định; xử lý xác động vật chết, bệnh, chất thải nguy hại theo quy định; quản lý, sử dụng chất thải chăn nuôi làm phân bón hữu cơ, thức ăn cho trùn quế, ruồi lính đen, làm nước tưới tiêu cho cây trồng theo quy định.

- Lĩnh vực thực phẩm: Chuyển giao, ứng dụng các công nghệ xây dựng và hoàn thiện chuỗi cung ứng lạnh phục vụ bảo quản thực phẩm gắn với dịch vụ hậu cần tại các vùng sản xuất nông nghiệp trọng điểm.

b) Ứng dụng các kỹ thuật và công nghệ sản xuất bền vững, tiết kiệm vật tư đầu vào, giảm phát thải khí nhà kính và thân thiện với môi trường.

Ứng dụng các loại giống cây trồng năng suất, chất lượng cao và chống chịu tốt hơn với biến đổi khí hậu, giảm chi phí; kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng vật tư đầu vào. Cải tạo vườn cây công nghiệp già cỗi chuyển sang các giống có năng suất cao, phù hợp với thị trường xuất khẩu.

- Tận dụng tiềm năng mặt nước, đa dạng hóa các đối tượng nuôi, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm phù hợp với yêu cầu của thị trường, gắn với bảo vệ môi trường sinh thái. Thả giống một số loài thủy sản bản địa, có giá trị vào các thủy vực tự nhiên nhằm khôi phục nguồn lợi.

- Hướng dẫn sử dụng thuốc bảo vệ thực vật an toàn hiệu quả theo nguyên tắc 4 đúng, áp dụng các kỹ thuật sử dụng phân bón tiết kiệm, hiệu quả.

- Áp dụng các biện pháp kỹ thuật canh tác và quản lý cây trồng: tổng hợp cho lúa và cây trồng cạn (các biện pháp quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM), canh tác lúa cải tiến (SRI), 3 giảm 3 tăng (3G3T), 1 phải 5 giảm (1P5G), tưới nước tiết kiệm, .....

c) Chuyển giao, ứng dụng kỹ thuật và công nghệ tái chế chất thải thực phẩm như dùng nuôi ấu trùng ruồi lính đen (*Hermetia illucens*) để tạo ra các sản phẩm hữu ích như thức ăn chăn nuôi và phân bón hữu cơ.

## **5. Bảo quản, sơ chế và chế biến**

a) Rà soát, thống kê, đánh giá lại các cơ sở chế biến hiện có trên địa bàn thành phố nhằm đánh giá quy mô công suất, chủng loại sản phẩm nguyên liệu, sản phẩm sau chế biến, vùng nguyên liệu,...

b) Tiếp tục tạo điều kiện hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư, mở rộng cơ sở sơ chế, giết mổ, chế biến sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn. Quy hoạch đất phi nông nghiệp khác tại các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung trên địa bàn để tạo điều kiện mời gọi doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư sơ chế nông sản.

c) Tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến (HACCP, ISO...) trong các cơ sở chế biến rau quả xuất khẩu để đảm bảo chất lượng an toàn thực phẩm theo chuẩn quốc tế.

d) Thực hiện truy xuất nguồn gốc, xây dựng mã cơ sở đóng gói các sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn.

đ) Khuyến khích phát triển chế biến sâu các sản phẩm tham gia Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) nhằm gia tăng giá trị sản phẩm. Phát huy vai trò của cộng đồng trong sản xuất, sơ chế, chế biến nông sản.

e) Thực hiện hiệu quả các chính sách khuyến khích đầu tư vào chế biến, bảo quản nông sản đã ban hành. Xây dựng chính sách, các đề án, dự án khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư công nghệ hiện đại, chế biến sâu, chuyển dịch cơ cấu sản phẩm từ chế biến đơn giản sang chế biến sâu. Nghiên cứu, rà soát, đề xuất cơ chế đặc thù thu hút các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp FDI - là trung tâm kết nối các nhà sản xuất và phân phối theo chuỗi giá trị - đầu tư vào các công nghệ nền trong lĩnh vực chế biến nông lâm thủy sản. Phát triển cơ sở hạ tầng đồng bộ với quy hoạch vùng sản xuất nông nghiệp, tạo môi trường thu hút doanh nghiệp đầu tư hệ thống chuỗi logistic.

## **6. Khuyến khích, hỗ trợ, thu hút đầu tư trong phát triển nông nghiệp tuần hoàn**

a) Tiếp tục triển khai các chương trình, dự án xây dựng hạ tầng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; trong đó có đường giao thông nội đồng, tạo điều kiện thuận lợi mở rộng sản xuất, đầu tư thâm canh và áp dụng khoa học kỹ thuật, đưa cơ giới hóa vào phát triển sản xuất nông nghiệp.

b) Hỗ trợ, thu hút, khuyến khích, kêu gọi, hỗ trợ các doanh nghiệp có năng lực đầu tư khai thác, chế biến phụ phẩm nông nghiệp; xây dựng các nhà máy, cơ sở chế biến phụ phẩm nông nghiệp, sản xuất phân bón hữu cơ, phân bón vi sinh từ phụ phẩm nông nghiệp; xây dựng các cơ sở thu gom xử lý thuốc bảo vệ thực vật...phù hợp với điều kiện thực tế của thành phố.

## **7. Hỗ trợ phát triển thị trường tiêu thụ đối với sản phẩm nông nghiệp tuần hoàn**

a) Hỗ trợ xây dựng, đăng ký nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, chứng nhận nguồn gốc, xuất xứ, mã số, mã vạch, truy xuất nguồn gốc, chứng nhận chất lượng cho sản phẩm nông sản chủ lực, tiềm năng thế mạnh của thành phố và các sản phẩm nông nghiệp tuần hoàn để phát triển thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu.

b) Thực hiện hiệu quả các chương trình xúc tiến thương mại, quảng bá, tìm kiếm thị trường cho các sản phẩm nông nghiệp tuần hoàn, tổ chức triển lãm, hội chợ, hỗ trợ đưa lên các sàn giao dịch thương mại điện tử, các trang thông tin điện tử để giới thiệu quảng bá, xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường, đầu ra cho sản phẩm ứng dụng nông nghiệp tuần hoàn trên địa bàn thành phố.

## **8. Thực hiện tốt cơ chế, chính sách phát triển nông nghiệp tuần hoàn và hợp tác quốc tế**

a) Thực hiện tốt các cơ chế, chính sách của nhà nước về phát triển nông nghiệp tuần hoàn. Các dự án theo các chính sách theo Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 quy định về chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2030; Nghị quyết số 143/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Nghị quyết số 198/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

b) Tiếp tục nghiên cứu để xây dựng các chính sách mới, nhất là việc khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp tuần hoàn, tạo điều kiện để các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đầu tư trong lĩnh vực này,

c) Tranh thủ sự hỗ trợ của các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ về kinh phí, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, quy trình canh tác, liên kết tiêu thụ nông lâm thủy sản,... nhằm tạo thêm nguồn lực phát triển nông nghiệp tuần hoàn.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

### **1. Nguồn vốn kinh phí thực hiện.**

a) Vốn ngân sách thông qua việc hỗ trợ xây dựng các Đề án, dự án thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp và lồng ghép từ Chương trình quốc gia, chương trình phát triển kinh tế - xã hội, kinh phí khoa học công nghệ, khuyến nông và chương trình khoa học và công nghệ khác có liên quan.

b) Vốn xã hội hóa của các doanh nghiệp, nguồn tài trợ, viện trợ, nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

c) Các nguồn vốn hợp pháp khác.

**2.** Quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Đề án áp dụng theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

**3.** Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, hàng năm các cơ quan, đơn vị xây dựng dự toán kinh phí để thực hiện, tổng hợp chung trong dự toán ngân sách

năm, gửi Phòng Tài chính- Kế hoạch thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định, đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

2. Các cơ quan, đơn vị và UBND các phường, xã căn cứ chức năng nhiệm vụ, chủ động triển khai các nội dung của Kế hoạch đảm bảo hiệu quả. **Định kỳ trước ngày 30/11 hàng năm**, báo cáo kết quả triển khai thực hiện kế hoạch trong năm và đề xuất kế hoạch thực hiện năm tiếp theo, gửi về UBND thành phố (thông qua Phòng Kinh tế) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã nghiêm túc triển khai có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Quyết định số 540/QĐ-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển khoa học và ứng dụng chuyển giao công nghệ thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp đến năm 2030.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo về Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, xử lý./.

### *Nơi nhận:*

- UBND tỉnh;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- TT. Thành ủy;
- TT. HĐND thành phố;
- CT, PCT UBTP;
- Các cơ quan, đơn vị;
- UBND các phường, xã;
- Chánh, Phó VP;
- Lưu: VT, TH (PPLT).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Bùi Quốc Thế**